| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CHÍ LINH**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 22/01/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bạn và bà Nguyễn Thị Mai.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Doanh và bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 117/2024/TLST-HS ngày 27/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hữu G**, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1995 tại C, H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Khu dân cư Đ, phường A, thành phố C, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Phạm Thị Linh T (đã ly hôn) và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/9/2024, đến ngày 11/9/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. **Dương Văn M**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1998 tại Chí L, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M1 và bà Đào Thị M2; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/9/2024, đến ngày 11/9/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. **Cù Tuấn A**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1996 tại thành phố C, tỉnh H; ĐKHKTT và nơ ở: Khu dân cư N, phường T, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cù Xuân M3 và bà Phạm Thị L; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/9/2024, đến ngày 11/9/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đào Thị M1, sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Đào Xuân G, sinh năm 1975 - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 18 giờ 00 phút ngày 05/9/2024, Nguyễn Hữu G, Cù Tuấn A và Dương Văn M ngồi uống bia tại quán bia ở khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày do có nhu cầu sử dụng ma túy, G rủ M và Tuấn A cùng chơi ma tuý thì M và Tuấn A đồng ý, Giang đưa cho M 500.000 đồng và nói với M "em đi lấy đồ rồi mang về nhà mày chuẩn bị bọn anh xuống" (ý Giang bảo M đi mua ma túy, chuẩn bị các dụng cụ để ba người cùng nhau về nhà M sử dụng ma túy), Mẫn đồng ý nhận tiền từ G rồi đi bộ đến khu vực cánh đồng thuộc khu dân cư Trụ T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H, M gặp và mua 500.000 đồng tiền ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 túi ma túy, M mang ma túy về nhà của mình ở khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H; M lấy 01 bật lửa ga, 01 vỏ chai nước sting rồi đục hai lỗ trên lắp chai, 04 ống hút nhựa, 01 bóng đèn tuýt đều có sẵn trong nhà; M đập bóng đèn tuýt ra lấy một phần để làm cóong, lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy để ở dưới nền nhà phòng ngủ cạnh giường rồi đổ một phần ma túy vừa mua vào bộ sử dụng ma tuý, một phần còn lại để dưới nền nhà cạnh chân giường. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày G, Tuấn A đến và vào trong phòng ngủ để cùng sử dụng ma túy; khi sử dụng Tuấn A dùng bật lửa châm cho mình và G, M sử dụng; sau khi đã sử dụng hết số ma túy trong cóong thủy tinh thì Tuấn A lấy gói ma túy còn lại đổ hết vào cóong rồi sử dụng bật lửa châm cho mình và G, M tiếp tục sử dụng.

Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày khi cả ba đang sử dụng ma tuý thì Công an thành phố C, tỉnh H phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại nền nhà phòng ngủ: 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu trắng, kích thước (2x3) cm bên

trong bám dính chất tinh thể màu trắng; các mảnh vỡ thủy tinh, trên bề mặt các mảnh vỡ còn bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 vỏ chai nước nhãn mác sting, chiều cao 21 cm, đường kính mặt đáy 6 cm, nắp chai màu xanh được đục hai lỗ; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 16 cm; 01 ống hút nhựa màu tím dài 19 cm; 01 ống hút nhựa màu hồng dài 15 cm; 01 ống hút nhựa màu cam dài 7 cm; 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn mác.

Tại bản kết luận giám định số: 398 ngày 08/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng, viền khóa màu trắng, kích thước (2x3) cm và chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt các mảnh vỡ thủy tinh, được niêm phong trong phong bì thu giữ tại nền nhà phòng ngủ của Dương Văn M, gửi đến giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; lượng mẫu bám dính đều rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A đã khai nhận hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 25/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Toà án: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s  khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu G từ 07 năm 05 tháng đến 07 năm 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2024. Xử phạt bị cáo Dương Văn M từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2024.  Xử phạt bị cáo Cù Tuấn A từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2024. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo đều không có tài sản, không có thu nhập ổn định. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ túi nilon màu

trắng, viền khóa màu trắng; các mảnh vỡ thủy tinh đựng trong túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 398/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ chai nước nhãn mác sting, chiều cao 21 cm, đường kính đáy 06 cm, nắp chai màu xanh đục hai lỗ, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 16cm, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu tím dài 19cm, đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu hồng dài 15cm, đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu cam dài 7cm, đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn mác, đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản làm việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/9/2024, tại nhà của Dương Văn M ở khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H. Nguyễn Hữu G có hành vi khởi xướng, đưa 500.000 đồng cho M để đi mua ma túy; Dương Văn M đi mua ma túy loại Methamphetamine, chuẩn bị địa điểm, bộ sử dụng ma túy và trực tiếp cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy; Cù Tuấn A châm cho bản thân, M, G và trực tiếp cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy để Tuấn A, G và M cùng nhau sử dụng ma túy. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày khi G, M, Tuấn A đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang.

Các bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để tổ chức thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy là những hành vi vi

phạm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo G là người khởi xướng và bỏ tiền ra cho M mua ma túy; bị cáo M là người đi mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, bộ sử dụng ma túy và trực tiếp cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy; bị cáo Tuấn A châm cho bản thân, M, G và trực tiếp cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy.

Do vậy, hành vi của các bị cáo G, M và Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt "Đối với hai người trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc tổ chức sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo G, M, Tuấn A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo G, M, Tuấn A đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn: Bị cáo G là người khởi xướng, là người trực tiếp bỏ tiền ra đưa số tiền 500.000 đồng để M mua ma tuý, bảo M chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và địa điểm sử dụng ma túy và là người trực tiếp sử dụng ma túy, nên bị cáo giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo M là người trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, bộ sử dụng ma túy và trực tiếp cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy nên M giữ vai trò thứ hai. Bị cáo Tuấn A châm cho bản thân, M, G và trực tiếp cho ma túy vào bộ sử dụng ma túy; để Tuấn A, G và M cùng nhau sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ ba.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo đều không có tài sản, không có thu nhập ổn định.

[8] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu trắng; các mảnh vỡ thủy tinh đựng trong túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 398/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ chai nước nhãn mác sting, chiều cao 21 cm, đường kính đáy 06 cm, nắp chai màu xanh đục hai lỗ, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 16cm, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu tím dài 19cm, đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu hồng dài 15cm, đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu cam dài 7cm, đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn mác, đã qua sử dụng.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của G, M, Tuấn A. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Văn M không rõ nhân thân, lý lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh không có căn cứ xử lý.

- Đối với việc bà  Đào Thị M1 không biết các đối tượng sử dụng nhà của mình để phạm tội nên không xem xét giải quyết đối với bà Mùi.

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu Giang, Dương Văn Mẫn và Cù Tuấn Anh phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2024.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn M 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2024.

Xử phạt: Bị cáo Cù Tuấn A 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2024.

2. Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu trắng; các mảnh vỡ thủy tinh đựng trong túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu

vật gửi đến giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 398/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ chai nước nhãn mác sting, chiều cao 21 cm, đường kính đáy 06 cm, nắp chai màu xanh đục hai lỗ, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 16cm, đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu tím dài 19cm, đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu hồng dài 15cm, đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa màu cam dài 7cm, đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga màu đỏ không nhãn mác, đã qua sử dụng.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh ngày 27/11/2024).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu G, Dương Văn M và Cù Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- CQCSĐT-Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân Anh**